

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam**  
**đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 44-KH/TU ngày 17/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, “tổ ấm” của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống, tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, thúc đẩy phát triển bền vững đất nước.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Phấn đấu 95 - 100% các gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hoá tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

b) Phấn đấu 95 - 100% các gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.

c) Phấn đấu 95 - 100% các địa phương có mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.

d) Phấn đấu 95 - 100% các địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước của khu dân cư.

đ) Phần đầu 95 - 100% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc.

e) Phần đầu hằng năm, 90% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; 95 - 100% người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu; 95 - 100% địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới**

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và mọi cá nhân trong xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông quốc gia về xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển gia đình. Tăng cường, đổi mới, đa dạng hoá nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ.

c) Tích cực tuyên truyền các gương tiêu biểu về văn hoá gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng để các gia đình chủ động phòng chống các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội.

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền hằng năm, nhằm nâng cao nhận thức để xoá bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

đ) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc; kiến thức, kỹ năng đối diện, phòng ngừa rủi ro và những ảnh hưởng tiêu cực đến gia đình. Gắn kết vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường gia đình để con người phát triển toàn diện. Hằng năm, tổ chức ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6 và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình; tuyên truyền Ngày thế giới xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái 25/11.

## **2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về gia đình**

a) Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của pháp luật về: Giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; thúc đẩy thực hiện công tác bình đẳng giới, phòng, chống xâm hại trẻ em và chăm sóc người cao tuổi; ngăn chặn các tác động tiêu cực đến sự phát triển của gia đình trong xã hội.

b) Khảo sát, nắm bắt tình hình biến đổi chức năng kinh tế của gia đình để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình và giảm thiểu yếu tố tác động tiêu cực đến chức năng kinh tế của gia đình.

## **3. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên phát triển toàn diện, thụ hưởng thành quả phát triển**

a) Hướng dẫn, tuyên truyền đến các gia đình thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, nâng cao khả năng tự ứng phó nhằm hạn chế dịch bệnh.

b) Tăng cường giáo dục truyền thống văn hoá dân tộc, giá trị gia đình; xây dựng nhân cách đạo đức, lối sống văn minh cho thế hệ trẻ thông qua sự phối hợp giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội. Xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em; bài trừ lối sống thực dụng.

c) Triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”; chú trọng tổ chức thực hành các hành vi văn hóa lành mạnh, ứng xử chuẩn mực trong gia đình nhằm tạo sự gắn kết, trao truyền và phát huy giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp.

d) Tiếp tục triển khai xây dựng các mô hình gia đình kiểu mẫu “ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền” trong các phong trào xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống văn minh cho từng thành viên trong gia đình; ông bà, cha mẹ nêu gương cho con cháu. Nhân rộng mô hình “bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên.

đ) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch chuẩn, tác động xấu tới cộng đồng. Xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

## **4. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình**

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong việc triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về gia đình. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về gia đình.

b) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực có liên quan.

c) Xây dựng các chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp, để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ công chức thực hiện công tác gia đình các cấp.

d) Phát triển hệ thống dịch vụ gia đình nhằm hỗ trợ gia đình phát triển bền vững, tạo điều kiện thực hiện bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình. Phát huy việc huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình và chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ các gia đình nghèo, khó khăn; bảo đảm các gia đình được tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội công bằng, bình đẳng, thuận lợi.

### **5. Phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hoá, phát triển lĩnh vực gia đình**

a) Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình ở vùng sâu, vùng xa, gia đình yếu thế gặp nhiều khó khăn để phát triển kinh tế cải thiện đời sống.

b) Tăng cường việc huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

## **III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

1. Đối tượng: Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang cư trú và hoạt động tại tỉnh.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2030.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể, đảm bảo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch thực hiện về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Triển khai thực hiện tốt “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”; tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống trong gia đình.

- Kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp; phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Chiến lược, định kỳ báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 28/11 hằng năm. Tổ chức sơ kết thực hiện Chiến lược vào năm 2025, tổng kết thực hiện Chiến lược vào cuối năm 2030.

**2. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì đưa nội dung giáo dục đời sống gia đình, văn hoá ứng xử trong gia đình - nhà trường - xã hội vào nội dung kiến thức cơ bản của các cơ sở giáo dục.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về gia đình. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về gia đình và phòng chống bạo lực gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**4. Sở Y tế:** Tăng cường các hoạt động, loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia đình; xây dựng chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số phát triển trong tình hình mới; đẩy mạnh việc xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kết hợp công tác gia đình và trẻ em tại cơ sở.

**5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Chủ trì thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi. Lồng ghép nhiệm vụ này vào việc xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và các chiến lược, chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn.

**6. Sở Tư pháp:** Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân, gia đình; đẩy mạnh hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

**7. Công an tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về gia đình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về gia đình.

**8. Sở Tài chính:** Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

**9. Sở Khoa học và Công nghệ:** Đưa mục tiêu phát triển gia đình vào các chương trình đề án, đề tài nghiên cứu khoa học về ứng dụng khoa học, công nghệ trong đời sống. Tăng cường chuyển giao khoa học và công nghệ đến khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn để phát triển kinh tế gia đình

**10. Sở Tài nguyên và Môi trường:** Tổ chức tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

**11. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn:** Tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật nông nghiệp, lồng ghép trong xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**12. Ban Dân tộc tỉnh:** Tổ chức tuyên truyền về xây dựng gia đình hạnh phúc, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình, ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho gia đình người dân tộc thiểu số.

**13. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh:**

- Tham gia triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 vào trong hoạt động của đơn vị; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình.

- Vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên thực hiện trách nhiệm vun đắp, gìn giữ giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng, thực hiện hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới.

**14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 tại địa phương.

- Chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp các ban, ngành liên quan về công tác gia đình. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình cấp huyện, xã và mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình, trẻ em ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo người khuyết tật, người yếu thế trong gia đình.

- Đổi mới, sáng tạo nội dung và hình thức truyền thông, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù văn hoá của địa

phương, đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Đưa các tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa, tiêu biểu; các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào quy ước, hương ước ở cộng đồng dân cư.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo việc thực hiện Chiến lược tại địa phương theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 20/11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị được phân công;
- LĐVP; các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD4.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**